TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ RIỀNG** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 66/2021/HS-ST
Ngày: 28/9/2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ RIỀNG, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Hùng Dũng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Viết Trung

Ông Nguyễn Hoàng Hanh

- Thư ký phiên tòa: Ông Chu Ngọc Phú - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Ngô Văn Phương - Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 9 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 76/2021/TLST-HS ngày 08 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2020/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phan Văn T, sinh năm: 1960, tại tỉnh Thanh Hóa; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn 10, xã H, huyện R, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa (học vấn): 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Phan Văn C, sinh năm: 1931 (đã chết) và bà Hà Thị T, sinh năm: 1933 (đã chết); bị cáo có vợ là bà Nguyễn Thị T, sinh năm: 1963 và có 02 người con, lớn nhất sinh năm 1983, nhỏ sinh năm 1986; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo được tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

****Người bị hại:***

Anh Lãnh Văn H, sinh năm 1997 (có mặt)

HKTT: Thôn A, xã B, huyện Đ, tỉnh Đắk Lắk.

****Nguyên đơn dân sự:***

Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Bình Phước.

Địa chỉ: Số 744, đường R, phường T, thành phố X, tỉnh Bình Phước.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn dân sự theo ủy quyền:

Ông Từ Văn P, sinh năm: 1981 (có mặt)

Địa chỉ: 52/10/3C Trần Quốc Toản, khu phố 1, phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Hà Văn T, sinh năm: 1967 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn T, xã B, huyện Đ, tỉnh Bình Phước.

- Bà Nguyễn Thị T, sinh năm: 1963 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn 10, xã H, huyện R, tỉnh Bình Phước.

Người làm chứng:

- Bùi Mạnh H, sinh năm: 1991 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn 3, xã H, huyện R, tỉnh Bình Phước.

- Nguyễn Thị Đ, sinh năm: 1975 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn 10, xã H, huyện R, tỉnh Bình Phước.

- Nguyễn Quỳnh Phương T, sinh năm: 1995 (vắng mặt)

Địa chỉ: Kp R, phường T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước.

- Điểu C, sinh năm: 1995 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Đ, xã R, huyện B, tỉnh Bình Phước;

- Trịnh Viết T, sinh năm: 1982 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn 3, xã H, huyện R, tỉnh Bình Phước;

- Nguyễn Thị B, sinh năm: 1989 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn 2, xã H, huyện R, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 20/01/2021, Phan Văn T có giấy phép lái xe hạng B2, điều khiển xe ô tô tải, mang biển kiểm soát (BKS) 93C- 012.38 chở theo Bùi Mạnh Hưng và Nguyễn Thị Đ lưu T trên đường ĐT 741, tại làn đường dành cho xe tải và xe thô sơ theo hướng từ xã H đi xã T, huyện R. Khi cách vị trí dành cho phương tiện quay đầu xe khoảng 50m, thuộc thôn 8, xã H thì Phan Văn T quan sát gương chiếu hậu, phát hiện phía sau cùng chiều có một xe Container và 01 xe ô tô con màu bạc đang lưu T phía sau, T tiếp tục điều khiển xe đi thẳng. Khi đến vị trí cho phép quay đầy xe thì T điều khiển xe đánh lái sang trái để qua đường nhưng không quan sát phía sau, không bật đèn tín hiệu xin đường (đèn xi nhan). Ngay lúc đó,

Lãnh Văn H là lái xe của Ngân hàng Thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam - Chi nhành Bình Phước điều khiển xe ô tô con 07 chỗ hiệu Mitsubishi, loại Pajero, BKS: 93A-225.23 chở theo Điểu C và Nguyễn Quỳnh Phương T là nhân viên của Ngân hàng lưu T phía sau, cùng chiều chạy ở làn đường phía trong gần dải phân cách giữa đường (tại làn đường dành cho xe ô tô con). Do xe ô tô mà T điều khiển bất ngờ chuyển hướng xe, không bật đèn tín hiệu xin đường và do khoảng cách quá gần nên lái xe H không kịp xử lý và tông thẳng vào hông bên trái xe ô tô tải do T điều khiển. Hậu quả làm 02 xe ô tô bị hư hỏng nặng, không có ai tử vong hay bị thương.

Sau khi xảy ra tai nạn giao T, Cơ quan điều tra tiến hành kiểm tra (test) nồng độ cồn của các tài xế điều khiển xe gây tai nạn và cho kết quả là Phan Văn T và Lãnh Văn Hoàng đều không có nồng độ cồn trong khí thở.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 20/01/2021, của Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Riềng xác định như sau:

1. Tình trạng đoạn đường xảy ra tai nạn: Đoạn đường là đường ĐT 741 thuộc thôn 8, xã H, huyện R. Là đường hai chiều có dải phân cách cứng giữa đường chia đường thành hai chiều riêng biệt, đường nơi xảy ra tai nạn hướng từ xã Bù Nho đi xã Bình Tân, là đoạn đường mở rộng ra bên phải theo chiều đi là 3,6m, đường chưa mở rộng có kích thước 9,15m, từ vạch sơn nét đứt đo vào dải phẩn cách là 3,3m, đường trải nhựa bằng phẳng, tai nạn xảy ra tại đoạn đường quay đầu, có đầy đủ biển báo hiệu.

2. Ghi nhận vị trí số thứ tự phương tiện, dấu vết, tang vật.

- Số 1 là vị trí xe ô tô, BKS: 93A -225,23;

- Số 2 là vị trí xe ô tô, BKS: 93C-012.38;

3. Xác định điểm mốc và một trong các mép đường xảy ra tai nạn làm chuẩn:

Chọn cột điện số 477/PL79B, lề đường hướng từ xã Bình Tân về xã Long Hưng làm mốc,

Chọn mép đường cũ chưa mở rộng, phần 3,6m lám mép đường chuẩn; chọn số đo "m" mét để đo vẽ hiện truờng.

4. Thứ tự vị trí nạn nhân, phương tiện, tang vật, dấu vết.

- Số 1 là xe ở tô BKS: 93A-225.23, màu bạc ở trạng thái đứng ở làn đường sát dải phân cách, đầu 1 hướng xã Bình Tân hơi bị lệch qua chiều đường đi hướng từ xã Bình Tân về xã Bù Nho, đầu trục sau bên phải đo vào lề 7,6m, trục trước bên phải đo vào lề là 8,25m, đầu trục trước bên phải 1 đo đến đầu trục trước bên trái số 2 là 0,9m. Đầu trục sau 1 bên phải đo đến đầu trục sau bên trái 2 là 1,05m.

- Số 2 là xe ô tô BKS: 93C -012.38 màu xanh loại có mui nằm ở đường trong dải phân cách dài nơi đường mở quay đầu. Trục sau hướng về xã Bà Nho, đo từ đầu trục sau phải vào lề chuẩn là 6,07m, trục truớc (đầu xe) hướng xã Bình Tân

hơi lệch về hướng đường ngược lại nơi dải phân cách không có để quay đầu xe. Đầu trục trước phải đo đến lề chuẩn là 7,25m. đầu trục bên trước trái đo đến cột điện 477/PL 79B là 27,35m.

Đoạn đường rộng 28,0m để xe quay đầu và giao nhau với đường vào Thôn 1 bên phải đường từ xã B đi xã N

Trục sau bên trái xe 1 đo vào đầu dải phân cách hướng Bù Nho là 6,10m .

Sau khi khám nghiệm hiện trường Cơ quan điều tra tiến hành thu giữ: xe ô tô tải BKS: 93C-012.38, 01 giấy chứng nhận kiểm định, 01 giấy đăng ký xe; 01 xe ô tô BKS 93A-225.23, 01 giấy chứng nhận kiểm định, 01 giấy đăng ký xe.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Riềng thu giữ 01 thẻ nhớ 32GB có chứa nội dung video Camera hành trình có chữ PĐ.

Kết quả khám nghiệm phương tiện:

- Đối với xe ô tô, BKS: 93A - 225.23: Nắp capo phía trước bên phải móp từ trước ra sau, không rõ hình dạng kích thước (38 x 40) cm, dính chất màu xanh điểm thấp nhất cách đất 90cm, cao nhất cách đất 120cm; Cụm đèn chiếu sáng - đèn tín hiệu bể hoàn toàn kích thước (50 x 40)cm, tâm cách đất 90cm; Vè phía trước bên phải biến dạng hoàn toàn kích thước (60 x 80)cm, điểm thấp nhất đo xuống mặt đất 38cm, điểm cao nhất đo xuống mặt đất 100cm; Cản trước bên phải bể, kích thước (60 x 50)cm, điểm thấp nhất cách đất là 40cm, điểm cao nhất cách đất là 70 cm; Lưới cản gãy bể, kích thuớc (30 x 18)cm, điểm thấp nhất cách đất 60cm, điểm cao nhất cách đất là 80cm; Ca lăng góc trái gãy gờ, vị trí cố định 13cm, góc bên phải gãy bể, kích thước (18 x 22)cm, điểm thấp nhất cách đất 78cm, điểm cao nhất cách đất là 97cm; Bình nước kính xe bể, kích thước (25 x 12)cm, tâm cách đất là 100cm; Khung sườn xe phía trước bên phải móp méo từ ngoài vào trong kích thuớc (80 x 25)cm, tâm điểm thấp nhất cách đất 80cm, tâm điểm cao nhất cách đất là 108cm; Khung két nước cong từ trước về sau 08 cm; Cánh cửa trước bên phải có vết tróc sơn dính chất màu xanh, kích thước (20 x 0,5)cm, tâm cách đất 98cm; Vết trượt tróc sơn dính chất màu xanh ở cánh cửa sau kéo dài ra thân xe sau bên phải, kích thước (70 x 5)cm, tâm điểm cuối đo xuống đất là 95cm, tâm điểm đầu đo xuống đất là 97cm; Hai túi khí bên phải và bên trái bung hoàn toàn.

- Đối với xe ô tô BKS: 93C-012.38: Vè chắn bùn bên trái bánh trước mặt ngoài có vết trà trượt sơn, kích thước (20 x 5)cm, tâm cách đất 70cm; Vùng trà trượt và rách bửng hông bên trái khoang phía trước thành thùng xe + thành thùng xe phía dưới bên trái trước, có kích thước (120 x 40)cm, vị trí thấp nhất cách đất 80cm, vị trí cao nhất cách đất 130cm, dính chất màu trắng nghi là sơn; Thành thùng xe bên trái khoang phía sau ở mép dưới có vết trà trượt từ sau ra trước, tróc sơn kich thuớc (20 x 1)cm, tâm cách đất 90cm, tâm cách góc phía sau ở dưới của thùng xe bên trái 60cm; Xe cũ có nhiều vết trầy xước sơn cũ dính vỏ lụa hạt điều;

Cản hông bên trái gãy móp méo bung khói xe, kích thước (120 x 40)cm; Hệ thống: Hệ thống hãm, hệ thống điều khiển, còi, đèn tín hiệu còn hiệu lực.

Tại bản Kết luận số 14/KL- HĐĐGTS ngày 01 tháng 3 năm 2021 của Hội đồng định giá tố tụng hình sự huyện Phú Riềng kết luận: Các bộ phận hư hỏng cần sửa chữa và thay thế của xe ô tô hiệu Mitsubishi, loại Pajero, ô tô chở tiền, dung tích 2972, BKS: 93A - 225.23, đời năm 2020 tại thời điểm định giá ngày 20/01/2021 bị thiệt hại là 301.002.900 đồng (Ba trăm lẻ một triệu, không trăm lẻ hai ngàn, chín trăm đồng).

Tại bản kết luận số 15/KL-HĐĐGTS ngày 01 tháng 3 năm 2021 của Hội đồng định giá tố tụng hình sự huyện Phú Riêng kết luận: Các bộ phận hư hỏng cần sửa chữa và thay thế của xe ô tô hiệu Jinbel, loại tải mui, dung tích 2156, BKS: 93C - 012.38, đời năm 2008 tại thời điểm định giá ngày 20/01/2021 bị thiệt hại là 3.500.000 đồng.

Ngày 22/3/2021, Cơ quan điều tra ban hành Quyết định số 32 trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước tiến hành giám định tốc độ của xe ô tô BKS 93A-225.23; khoảng cách và tín hiệu đèn xi nhan của xe ô tô tải BKS: 93C-012.38

Tại bản kết luận giám định số 27/2021/GĐ-KTS ngày 14/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước xác định (BL 78): Không xác định được tốc độ của xe ô tô BKS 93A-225.23 là bao nhiêu km/h trong tập tin video gửi giám định; Trước khi xảy ra tai nạn xe ô tô BKS: 93C-012.38 rẽ trái sang đường không bật đèn tín hiệu xi nhan trong tập tin video gửi giám định; Không xác định được trước khi xe ô tô BKS 93A-225.23 chuyển hướng thì khoảng cách giữa xe ô tô BKS 93A-225.23 và xe tải BKS: 93C-012.38 là bao nhiêu mét trong tập tin video gửi giám định.

Về xử lý vật chứng:

- Đối với xe ô tô BKS 93A-225.23, quá trình điều tra xác định thuộc sở hữu hợp pháp của Ngân hàng thương mại cổ phần ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Bình Phước hợp đồng thuê anh Lãnh Văn Hoàng làm lái xe. Ngày 08/3/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Riềng quyết định trả lại cho chủ sở hữu xe ô tô trên cùng các giấy tờ kèm theo.

- Đối với xe ô tô tải BKS: 93C-012.38, quá trình điều tra xác định thuộc quyền sở hữu của bị can Phan Văn T nhưng do bị can thực hiện hành vi phạm tội với lỗi vô ý nên đề nghị trả lại cho bị can xe ô tô trên cùng các giấy tờ kèm theo.

- Đối với 01 thẻ nhớ 32 GB chứa video hành trình và diễn biến vụ tai nạn, Cơ quan điều tra đính kèm hồ sơ vụ án để phục vụ công tác điều tra, truy tố, xét xử nên không đề cập xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn dân sự ông Từ Văn P yêu cầu bị can Phan Văn T phải có nghĩa vụ bồi

thường toàn bộ thiệt hại của xe ô tô con BKS 93A-225.23, theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 51/CT-VKS-PR ngày 07/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Riềng đã truy tố bị cáo Phan Văn T về tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao T đường bộ"* theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Đối với hành vi điều khiển xe ô tô của Lãnh Văn Hoàng là người điều khiển xe ôtô con BKS 93A-225.23 đã không giảm tốc độ phía sau 03 biển báo nguy hiểm (cảnh báo đường cong, cảnh báo người đi bộ qua đường và giao nhau với đường không ưu tiên "BL 89 ảnh A3") đến mức an toàn đã vi phạm khoản 1, Điều 5 của T tư 31/2019 ngày 29/8/2019 của Bộ Giao T vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới nhưng không phải nguyên nhân chính dẫn đến vụ tai nạn nêu trên nên ngày 10/6/2021 Cơ quan điều tra có văn bản số 745/CV-CSĐT đề nghị Phòng cảnh sát giao T Công an tỉnh Bình Phước xử phạt vi phạm hành chính nên không đề cập xử lý.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phan Văn T mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 36 tháng. Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo không có thu nhập ổn định nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Do nguyên nhân dẫn đến vụ việc tai nạn lỗi từ cả 02 phía, trong đó lỗi của bị cáo T là nguyên nhân chính dẫn đến tại nạn gây thiệt hại cho nguyên đơn dân sự nên chịu trách nhiệm bồi thường tương ứng với 70% thiệt hại tương ứng với số tiền 210.702.030 đồng. Do lái xe Lãnh Văn H, người điều khiển xe ô tô con BKS 93A-225.23 cũng có phần lỗi do không giảm tốc độ đến mức an toàn khi lưu T trên đoạn đường có biển báo nguy hiểm (cảnh báo đường cong, cảnh báo người đi bộ qua đường và giao nhau với đường không ưu tiên "BL 89 ảnh A3"), nên phía nguyên đơn dân sự phải chịu 30% tổng chi phí thiệt hại về tài sản đã xảy ra tương ứng với số tiền 90.300.870 đồng. Ngày 14/9/2021, bị cáo T đã bồi thường trước số tiền 50.000.000 đồng. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo Phan Văn T phải bồi thường cho nguyên đơn dân sự tiếp số tiền còn lại là 160.702.030 đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo Phan Văn T đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét nguyên nhân xảy ra vụ việc một phần lỗi từ người điều khiển xe của phía Ngân hàng để giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo T. Về trách nhiệm dân sự, bị cáo T đồng ý bồi thường theo yêu cầu của nguyên đơn dân sự.

Người bị hại anh Lãnh Văn H và Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn dân sự anh Từ Văn P đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xác định phía người bị hại cũng có phần lỗi và chịu trách nhiệm tương ứng với 30% thiệt hại đối với hậu quả xảy ra tương ứng với số tiền 90.300.870 đồng. Bị cáo T đã bồi thường trước số tiền 50.000.000 đồng. Bị cáo T đồng ý bồi thường cho nguyên đơn dân sự tiếp số tiền còn lại 160.702.030 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Riềng, Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến và khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội:

Xét lời khai nhận tội của bị cáo Phan Văn T tại phiên tòa là phù hợp lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại; người làm chứng, phù hợp với kết luận điều tra, kết luận giám định, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, các dấu vết để lại hiện trường, vật chứng vụ án cùng các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng hơn 08 giờ ngày 20/01/2021, Phan Văn T điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát: 93C - 012.38 lưu T trên đường ĐT 741 theo hướng từ xã Long Hưng đi xã Bình Tân, huyện Phú Riềng khi đến đoạn đường cho phép phương tiện quay đầu xe thì Phan Văn T bất ngờ cho xe chuyển hướng để quay đầu theo hướng ngược lại mà không quan sát phía sau, không bật đèn tín hiệu xin đường. Ngay lúc đó, Lãnh Văn H điều khiển xe ô tô BKS: 93C-012.38 lưu T phía sau cùng chiều không kịp xử lý tông thẳng vào hông xe ô tô tải do T điều khiển hậu quả làm cho xe ô tô BKS: 93A - 225.23 bị hư hỏng. Căn cứ kết luận số 14/KL- HĐĐGTS ngày 01 tháng 3 năm 2021 của Hội đồng định giá tố tụng hình sự huyện Phú Riềng kết luận: Các bộ phận hư hỏng cần sửa chữa và thay thế của xe ô tô hiệu Mitsubishi, loại Pajero, ô tô chở tiền, dung tích 2972, BKS: 93A - 225.23, đời năm 2020 tại thời điểm định giá ngày 20/01/2021 bị thiệt hại là 301.002.900 đồng (Ba trăm lẻ một triệu, không trăm lẻ hai ngàn, chín trăm đồng). Do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Riềng truy tố bị cáo Phan

Văn T về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao T đường bộ"* theo điểm d khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất mức độ tội phạm:

Hành vi của bị cáo T là nguy hiểm cho xã hội, gây thiệt hại về tài sản cho nguyên đơn dân sự, vi phạm quy định về trật tự an toàn giao T đường bộ, bị cáo phạm tội với lỗi vô ý, trong độ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, đã được cấp giấy phép lái xe phù hợp với phương tiện mà bị cáo điều khiển, nắm rõ các quy định về an toàn giao T đường bộ khi điều khiển phương tiện tham gia giao T trên đường, nhận thức được việc không chú ý quan sát, chuyển hướng đột ngột, không bật đèn tín hiệu xin đường, nhường đường cho xe đi ngược chiều khi qua đoạn đường giao nhau gây tai nạn là hành vi vi phạm pháp luật nhưng do không tập trung nên bị cáo không chấp hành quy định của pháp luật giao T và hành vi bị cáo gây ra là nguyên nhân chính của vụ việc tai nạn cũng như hậu quả xảy ra. Do đó cần áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra để đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tặng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; đã bồi thường khắc phục một phần thiệt hại cho nguyên đơn dân sự; tại phiên tòa, người bị hại và người đại diện hợp pháp của nguyên đơn dân sự có yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo là người có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự; hoàn cảnh gia đình khó khăn, hiện bị cáo đã hơn 60 tuổi, sức khỏe yếu. Hơn nữa sự việc xảy ra cũng có phần lỗi từ phía người bị hại. Do vậy bị cáo T được xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xét thấy bị cáo T phạm tội có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, do đó xét không cần thiết phải cách ly bị cáo T để giáo dục mà chỉ cần tuyên bị cáo mức án tương xứng với hành vi phạm tội, xử phạt tù cho bị cáo hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách, giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách cũng đủ tính răn đe, giáo dục đối với bị cáo, đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Về áp dụng hình phạt bổ sung: Xét bị cáo đã không còn trong độ tuổi lao động, không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Hội đồng xét xử xét thấy, tại phiên tòa trên cơ sỡ yếu tố lỗi của bị cáo, một phần lỗi từ phía người bị hại, bị cáo T và người đại diện hợp pháp của nguyên đơn dân sự đã tự nguyện thỏa thuận, bị cáo T phải chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại tương ứng với tỷ lệ 70% giá trị thiệt hại tương ứng với số tiền 210.702.030 đồng; lỗi phía người điều khiển xe ô tô của nguyên đơn dân sự tương ứng với 30% thiệt hại tương ứng số tiền 90.300.870 đồng. Xét thấy người đại diện hợp pháp của nguyên đơn dân sự, bị cáo T thống nhất với nhau về trách nhiệm dân sự của các bên theo như nội dung trên hoàn toàn tự nguyện, không trái quy định pháp luật. Bị cáo T đồng ý thực hiện nghĩa vụ bồi thường cho nguyên đơn dân sự số tiền còn lại là 160.702.030 đồng và đã thanh đủ cho nguyên đơn dân sự. Do đó Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự thỏa thuận của các đương sự về vấn đề trách nhiệm bồi thường thiệt hại.

[6] Về vật chứng vụ án:

Đối với xe ô tô BKS 93A-225.23, quá trình điều tra xác định thuộc sở hữu hợp pháp của Ngân hàng thương mại cổ phần ngoại thương Việt Nam - Chi nhành Bình Phước hợp đồng thuê Lãnh Văn H làm tài xế, ngày 08/3/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Riềng trả lại cho chủ sở hữu xe ô tô trên cùng các giấy tờ kèm theo là đúng quy định nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với xe ô tô tải BKS: 93C-012.38, quá trình điều tra xác định thuộc quyền sở hữu của bị cáo Phan Văn T, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi vô ý nên cần trả lại cho bị cáo xe ô tô trên cùng các giấy tờ kèm theo.

[7] Quan điểm và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Riềng tại phiên tòa là có căn cứ phù hợp với nhận định nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Về tội danh, điều luật áp dụng và mức hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Phan Văn T phạm tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao T đường bộ"*.

Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 65 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Phan Văn T 01 (Một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (Hai) năm, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện R, tỉnh Bình Phước giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự.

Trường hợp bị cáo vắng mặt hoặc thay đổi nơi cư trú, nơi làm việc thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

[2]. Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo Phan Văn T đã thanh toán nguyên đơn dân sự Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Bình Phước số tiền còn lại là 160.702.000đ (Một trăm sáu mươi triệu, bảy trăm lẻ hai ngàn đồng) nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[3]. Về án phí hình sự sơ thẩm:

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết về án phí, lệ phí: Bị cáo Phan Văn T được miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[4]. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo; người bị hại; người đại diện hợp pháp của nguyên đơn dân sự; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- *TAND, VKSND tỉnh Bình Phước;*
- *VKSND huyện Phú Riềng;*
- *Chi cục THADS huyện Phú Riềng;*
- *Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước.*
- *Công an tỉnh BP;*
- *Người tham gia tố tụng;*
- *Lưu HS-VP.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đào Hùng Dũng